

Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ

Si Ma Cai, ngày 05 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện S, tỉnh L.

Nơi làm việc: Trường tiểu học số 1 xã S, huyện S, tỉnh L.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1973.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện B, tỉnh L.

Nơi làm việc: Trường tiểu học số 1 xã S, huyện S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn T nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn T chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Nguyễn Thị N nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001920 ngày 11/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Chị

Nguyễn Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Si Ma Cai (2);
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND P, huyện B, tỉnh L;
- Lưu: HSVA, THS (3).

THẨM PHÁN

Triệu Vĩnh Thái

Lưu ý: Trường hợp các đương sự có thỏa thuận về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thì TA tuyên: (Nhân xét án của Phòng KTNV và THA ngày 31/12/2019)

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất ... %/năm (...%/tháng).